<u>CHUYÊN ĐỀ 7</u> VIỆT NAM TỪ NĂM 1930 ĐẾN NĂM 1945

D. PHONG TRÀO GIẢI PHÓNG DÂN TỘC TỪ THÁNG 9 – 1939 ĐẾN THÁNG 3 – 1945

II. PHONG TRÀO GIẢI PHÓNG DÂN TỘC TỪ THÁNG 9 - 1939 ĐẾN THÁNG 3 - 1945 (CHỦ TRƯƠNG CỦA ĐẢNG)

1. Hội nghị Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Đông Dương tháng 11/1939

Thời gian: tháng 11/1939
Đia điểm: Bà Điểm, Hóc Môn

Chủ trì: Tổng bí thư Nguyễn Văn Cừ



❖ Nội dung:

- ✓ Nhiệm vụ, mục tiêu trước mắt: đánh đổ để quốc và tay sai; giải phóng các dân tộc ở Đông Dương, làm cho Đông Dương hoàn toàn độc lập
- ✓ <u>Khẩu hiệu</u>: tạm gác khẩu hiệu cách mạng ruộng đất, chỉ tịch thu ruộng đất của đế quốc và địa chủ phản bội quyền lợi dân tộc, chống tô cao, lãi nặng; tạm gác khẩu hiệu lập chính quyền Xô viết công nông binh bằng khẩu hiệu lập chính quyền dân chủ cộng hòa.
- ✓ Phương pháp đấu tranh: chuyển từ đấu tranh đòi dân sinh, dân chủ sang đấu tranh trực tiếp đánh đổ chính quyền đế quốc và tay sai; từ hoạt động hợp pháp, nửa hợp pháp sang hoạt động bí mật, bất hợp pháp.
- ✓ <u>Mặt trận</u>: thành lập Mặt trận thống nhất dân tộc phản đế Đông Dương thay cho Mặt trận Dân chủ Đông Dương, nhằm tập hợp mọi lực lượng dân tộc chống đế quốc.

❖ Ý nghĩa:

Mở đầu cho quá trình chuyển hướng đấu tranh do Đảng Cộng sản Đông Dương lãnh đạo.

Đưa nhiệm vị giải phóng dân tộc lên hàng đầu.

2. Nguyễn Ái Quốc về nước trực tiếp lãnh đạo cách mạng. Hội nghị lần thứ 8 Ban chấp hành Trung ương Đảng (tháng 5/1941)

- ♣ Ngày 28/1/1941, Nguyễn Ái Quốc về nước trực tiếp lãnh đạo cách mạng Việt Nam.
- → Từ ngày 10 19/5/941, Hội nghị lần thứ 8 Ban Chấp hành Trung ương Đảng tại Pác Bó (Cao Bằng) do Nguyễn Ái Quốc chủ trì.



- Hội nghị khẳng định:

- ✓ Giải quyết mối quan hệ giữa hai nhiệm vụ độc lập dân tộc và cách mạng ruộng đất, đặt nhiệm vụ giải phóng dân tộc lên hàng đầu và nhấn mạnh là nhiệm vụ "bức thiết nhất".
- ✓ Tiếp tục tạm gác khẩu hiệu "cách mạng ruộng đất", chỉ thực hiện khẩu hiệu giảm tô, giảm tức, chia lại ruộng công.
- ✓ Thành lập Mặt trận Việt Nam độc lập Đồng minh thay cho Mặt trận thống nhất phản để Đông Dương.
- ✓ Thay tên các Hội phản để thành Hội cứu quốc.
- ✓ Hình thức khởi nghĩa: đi từ khởi nghĩa từng phần lên tổng khởi nghĩa.

- Ý nghĩa:

- ✓ Hoàn chỉnh chủ trương chiến lược giải phóng dân tộc được đề ra tại Hội nghị Ban Chấp hành Trung ương Đảng tháng 11/1939.
- ✓ Khẳng định lại đường lối cách mạng giải phóng dân tộc đúng đắn trong Cương lĩnh chính trị đầu tiên của Đảng, đồng thời khắc phục triệt để những hạn chế của Luận cương Chính trị tháng 10 1930.
- ✓ Là sự chuẩn bị về đường lối và phương pháp cách mạng cho thắng lợi của Tổng khởi nghĩa tháng Tám năm 1945.
- ✓ Ngày 19/5/1941, Việt Nam độc lập Đồng minh (Việt Minh) ra đời, được đông đảo các tầng lớp nhân dân hưởng ứng.

3. Công cuộc chuẩn bị cho khởi nghĩa vũ trang

a. Xây dựng lực lượng cho cuộc khởi nghĩa vũ trang

Trên cơ sở lực lượng cách mạng được nuôi dưỡng từ trước, bước vào giai đoạn trực tiếp vận động cứu nước 1939 – 1945, việc chuẩn bị lực lượng mọi mặt được đẩy mạnh.

* Xây dựng lực lượng chính trị

- Vận động quần chúng tham gia xây dựng các Hội cứu quốc trong Mặt trân Việt Minh.
- Năm 1942, khắp các châu ở Cao Bằng đều có hội Cứu quốc, Ủy ban Việt Minh tỉnh Cao Bằng và Ủy ban Việt Minh lâm thời liên tỉnh Cao Bắc Lạng được thành lập.
- Năm 1943, Đảng đề ra Đề cương văn hóa Việt Nam.
- Năm 1944, thành lập Hội văn hóa cứu quốc và Đảng Dân chủ Việt Nam.

* Xây dựng lực lượng vũ trang

- Một bộ phận lực lượng vũ trang khởi nghĩa Bắc Sơn phát triển thành những đội du kích, hoạt động ở căn cứu Bắc Sơn Võ Nhai.
- Năm 1941, đội du kịch Bắc Sơn lớn mạnh, thống nhất thành Trung đội cứu quốc quân.
- Ngày 15/9/1941, Trung đội cứu quốc quân I ra đời.

* Xây dựng căn cứ địa

- Tháng 11/1940, Bắc Sơn Võ Nhai được Hội nghị Ban chấp hành Trung ương chủ trương xây dựng thành khu Căn cứ địa cách mạng.
- Năm 1941, sau khi về nước, Nguyễn Ái Quốc chọn Cao Bằng để xây dựng căn cứ địa.
- => Đây là hai căn cứ địa đầu tiên của cách mạng nước ta.

b. Gấp rút chuẩn bị khởi nghĩa vũ trang giành chính quyền.

*Bảng: Gấp rút chuẩn bị khởi nghĩa vũ trang giành chính quyền của nhân dân Việt Nam (1943 – 1944)

Thời gian	Sự kiện
Đầu năm 1943	Hồng quân Liên Xô chuyển sang phản công quân Đức, phát xít Đức thất bại.
	=> Đảng ta càng đẩy mạnh công cuộc khởi nghĩa vũ trang giành chính quyền.
Từ ngày 25-	Ban Thường vụ Trung ương Đảng họp tại Võng La (Đông Anh - Phúc Yên) vạch ra kế
28/2/1943	hoạch cụ thể cho khởi nghĩa vũ trang.
	- Ở căn cứ Bắc Sơn - Võ Nhai, Cứu quốc quân hoạt động mạnh, tuyên truyền vũ trang, gây
	dựng cơ sở chính trị.
Ngày 25/2/1944	Trung đội Cứu quốc quân III ra đời.
	- Ở căn cứ Cao Bằng, Ban Việt Minh lập ra 19 ban "Xung phong Nam tiến" để liên lạc với
	Bắc Sơn - Võ Nhai, phát triển lực lượng xuống miền xuôi.
Ngày 7/5/1944	Tổng bộ Việt Minh ra chỉ thị "Sửa soạn khởi nghĩa".
Ngày 10/8/1944	Trung ương Đảng kêu gọi nhân dân "Sắm sửa vũ khí đuổi thù chung".
Ngày 22/12/1944	Đội Việt Nam tuyên truyền giải phóng quân được thành lập.



E. KHỞI NGHĨA VŨ TRANG GIÀNH CHÍNH QUYỀN